

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ THIẾT BỊ THÁI SƠN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ THIẾT BỊ THÁI SƠN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THAI SON TRADING AND EQUIPMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: THAI SON T&EQUI CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108001792

3. Ngày thành lập: 25/09/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 220 Hoàng Văn Thái, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0913 552 856

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (trừ hoạt động đấu giá)	6820
2.	Xuất bản phần mềm	5820
3.	Cho thuê xe có động cơ	7710
4.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
5.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
6.	Xây dựng nhà các loại	4100
7.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
8.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
9.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
10.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng;	4329

11.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ,	4390
12.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi;	4663
15.	Bán buôn tổng hợp	4690
16.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
17.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
18.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
19.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa;	5229
21.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: - Hoạt động nhượng quyền cung cấp đồ ăn uống tại các cuộc thi đấu thể thao và các sự kiện tương tự; - Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ (ví dụ căng tin cơ quan, nhà máy, bệnh viện, trường học) trên cơ sở nhượng quyền.	5629
22.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
23.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4530
24.	Bán mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá)	4541
25.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
26.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
27.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
28.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763

29.	Lập trình máy vi tính	6201
30.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
31.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
32.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
33.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
34.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
35.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
36.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
37.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
38.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: - Sản xuất dây dụng cụ, dây phụ trợ và các bộ dây điện khác với dây và kết nối cách điện; - Sản xuất điện cực cacbon và graphit, kết nối, các sản phẩm cacbon và graphit điện khác; - Sản xuất nam châm điện; - Sản xuất còi báo động;	2790
39.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
40.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
41.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
42.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
43.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
44.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
45.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
46.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
47.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
48.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
49.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
50.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
51.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) Chi tiết: - Sửa chữa và bảo dưỡng định kỳ tàu thuyền; - Sửa các đầu máy xe lửa và toa xe (Loại trừ việc làm mới hoặc chuyển đổi).	3315
52.	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: Sửa chữa hoặc tân trang các tấm gỗ pallet kê hàng hoá, các thùng hoặc thùng hình ống trên tàu và các vật dụng tương tự;	3319
53.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320

54.	Phá dỡ	4311
55.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
56.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
57.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
58.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đầu giá)	4513
59.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (trừ hoạt động đầu giá)	4543
60.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651(Chính)
61.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
62.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
63.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
64.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
65.	Bốc xếp hàng hóa	5224
66.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
67.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
68.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
69.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
70.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	9524

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN CÔNG HIẾU

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 27/03/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001077016538

Ngày cấp: 16/08/2017

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 25, tập thể Kho Trung tâm, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 25, tập thể Kho Trung tâm, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN CÔNG HIẾU

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *27/03/1977*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *001077016538*

Ngày cấp: *16/08/2017*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 25, tập thể Kho Trung tâm, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 25, tập thể Kho Trung tâm, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội